

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



HỒ SƠ **GIỚI THIỆU NĂNG LỰC**

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG KỸ **NGUYỄN MỚI**

**TRU SỞ CHÍNH: SỐ 42, TÔ 7, NGÁCH 2/129 TƯ ĐÌNH, PHƯỜNG LONG BIÊN,
THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

**VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN: SỐ 62, PHỐ NGUYỄN ĐỨC CẢNH, PHƯỜNG AN TẢO,
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN**

HÀ NỘI, NĂM 2026

DANH MỤC HỒ SƠ NĂNG LỰC

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

PHẦN II: NĂNG LỰC NHÂN SỰ

PHẦN III: NĂNG LỰC THỰC HIỆN DỰ ÁN

**PHẦN I:
THÔNG TIN CHUNG**

GIỚI THIỆU CHUNG

I. TÊN ĐƠN VỊ, ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

1. Tên đơn vị: **CÔNG TY TNHH QUỐC CƯỜNG LONG BIÊN**
2. Trụ sở chính: Số 42, Tổ 7, Ngách 2/129 Tư Đình, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.
3. Văn phòng đại diện tại TP Hưng Yên: Số 62 phố Nguyễn Đức Cảnh, phường An Tảo, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
3. Giấy đăng ký kinh doanh số: 0108873592 đăng ký lần 2 ngày 29/08/2022 do Phòng đăng ký Kinh Doanh - Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

II. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

- Ông: **Trần Ngọc Xuân** Chức vụ: Giám đốc
- Điện thoại liên hệ: Di động: 0966.424.962

III. VỐN ĐIỀU LỆ

Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng
(Bằng chữ: Năm tỷ đồng chẵn.)

IV. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY

Chi tiết kèm theo

V. CHỨNG CHỈ ĐẠT ĐƯỢC

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: HAN-0006297 ngày 14/4/2022
 - + Quản lý dự án/Dân dụng/ Hạng III
 - + Quản lý dự án/Hạ tầng kỹ thuật/ Hạng III
 - + Quản lý dự án/Giao thông (cầu-đường bộ)/ Hạng III
 - + Giám sát XD/Dân dụng/ Hạng III
 - + Giám sát XD /Hạ tầng kỹ thuật/ Hạng III
 - + Giám sát XD / Giao thông (cầu-đường bộ)/ Hạng III
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: HAN-0006297 ngày 19/9/2022
 - + Thiết kế, thẩm tra thiết kế/giao thông (cầu đường bộ)/hạng III
 - + Giám sát lắp đặt thiết bị công trình/hạng III
 - + Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật/hạng III
 - + Thi công XD/giao thông(cầu đường bộ)/hạng III
 - + Khảo sát xây dựng/địa chất/hạng III
 - + Khảo sát xây dựng/địa hình/hạng III

VI. NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH

1. Xây dựng:

- Xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật
- Xây dựng các công trình Giao thông

2. Tư vấn xây dựng.

- Tư vấn giám sát các công trình Dân dụng - công nghiệp, giao thông, hạ tầng kỹ thuật.

- Tư vấn giám sát các công tác lắp đặt thiết bị công trình giao thông.
- Tư vấn quản lý dự án các công trình Dân dụng - công nghiệp, giao thông, hạ tầng kỹ thuật.
- Tư vấn mua sắm hàng hóa.
- Tư vấn thẩm tra hồ sơ kỹ thuật, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán các công trình Dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước, công trình NN & PTNT, công trình điện.
- Tư vấn thiết kế các công trình Dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước, công trình NN & PTNT, công trình điện.
- Tư vấn khảo sát địa chất, địa hình các công trình Dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước, công trình NN & PTNT, công trình điện.

3. Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

- Thí nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm định chất lượng công trình.
- Thí nghiệm nén tĩnh cọc bê tông cốt thép.

Với năng lực, kinh nghiệm của mình **Công ty TNHH Quốc Cường Long Biên** sẵn sàng thực hiện các công việc trong lĩnh vực hoạt động của mình nếu được sự chấp thuận của quý cơ quan. Công ty chúng tôi xin cam kết thực hiện dự án đảm bảo **Chất lượng – Tiến độ** tuân thủ nghiêm túc các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, về trật tự xây dựng cơ bản và các tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành.

Công ty TNHH Quốc Cường Long Biên trân trọng tiếp thu những ý kiến đóng góp của quý cơ quan và coi đó là sự trợ giúp quý báu để cải tiến và nâng cao chất lượng, giúp công ty ngày càng vững mạnh và phát triển.

Rất mong nhận được sự quan tâm của quý cơ quan.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn.!

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 0108873592

Đăng ký lần đầu: ngày 21 tháng 08 năm 2019

Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 29 tháng 08 năm 2022

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH QUỐC CƯỜNG LONG BIÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUOC CUONG LONG BIEN COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: QUOC CUONG LONG BIEN CO., LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 42, Tổ 7, Ngách 2/129 Tư Đình, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0345156888

Fax:

Email: quoccuonglongbien@gmail.com Website:

3. Vốn điều lệ

5.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Năm tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN NGỌC XUÂN	Việt Nam	Thôn Ái Quốc, Xã Hợp Tiến, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	4.500.000.000	90,000	037192013299	
2	NGUYỄN THỊ NHẬN	Việt Nam	P506 CT4 KĐT Đặng Xá, Xã Cổ Bi, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	10,000	034086023063	

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: TRẦN NGỌC XUÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/07/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037192013299

Ngày cấp: 11/08/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật
tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Ái Quốc, Xã Hợp Tiến, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình,
Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Ái Quốc, Xã Hợp Tiến, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình,
Việt Nam



TRƯỞNG PHÒNG ✓

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Lê Hồng Hạnh





38
BẢN SAO

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HAN-00062977

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 189/QĐ-SXD ngày 14/4/2022 của Sở Xây dựng Hà Nội)

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH QUỐC CƯỜNG LONG BIÊN**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: **0108873592**

Đăng ký lần đầu: **21/08/2019**

Nơi cấp: **Sở kế hoạch & đầu tư TP. Hà Nội**

Tên người đại diện theo pháp luật:

Ông (Bà): **Vũ Đức Độ**

Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ trụ sở chính: **Số 42, tổ 7, ngách 2/129 Tư Đình, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam**

Số điện thoại: **0345156888**

Số fax:

Email: **quoccuonglongbien@gmail.com**

Website:

Phạm vi hoạt động xây dựng:

- Lĩnh vực hoạt động: (Lĩnh vực/Loại công trình/Hạng)

Quản lý dự án/Dân dụng/Hạng III

Quản lý dự án/Hạ tầng kỹ thuật/Hạng III

Quản lý dự án/Giao thông/Hạng III

Giám sát XD/Dân dụng/Hạng III

Giám sát XD/Hạ tầng kỹ thuật/Hạng III

Giám sát XD/Giao thông (Cầu, đường bộ)/Hạng III

Có giá trị đến ngày: 14/4/2032

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số: 1063 Quyển số: 2 SCT/BS

Ngày 06 tháng 6 năm 2022

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG AN DŨNG

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Cao Thắng



CÔNG CHỨNG VIÊN
AN VĂN DŨNG



CHỨNG CHỈ

NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HAN-00062977

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 189/QĐ-SXD ngày 14/4/2022, 594/QĐ-SXD ngày 15/9/2022 của Sở Xây dựng Hà Nội)

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH QUỐC CƯỜNG LONG BIÊN**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: **0108873592**

Đăng ký lần đầu: **21/08/2019**

Nơi cấp: **Sở kế hoạch & đầu tư TP. Hà Nội**

Tên người đại diện theo pháp luật:

Ông (Bà): **Vũ Đức Độ**

Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ trụ sở chính: **số 42, tổ 7, ngách 2/129 Tư Đình, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam**

Số điện thoại: **0345156888**

Số fax:

Email: **quoccuonglongbien@gmail.com**

Website:

Phạm vi hoạt động xây dựng:

- Lĩnh vực hoạt động: (Lĩnh vực/Loại công trình/Hạng)

Quản lý dự án/Dân dụng/Hạng III

Quản lý dự án/Hạ tầng kỹ thuật/Hạng III

Quản lý dự án/Giao thông/Hạng III

Giám sát XD/Dân dụng/Hạng III

Giám sát XD/Hạ tầng kỹ thuật/Hạng III

Giám sát XD/Giao thông (Cầu, đường bộ)/Hạng III

Có giá trị đến ngày: 14/4/2032

Thiết kế, thẩm tra TK/Giao thông (Cầu, đường bộ)/Hạng III

Giám sát LĐTĐ công trình/Hạng III

Thi công XD/Hạ tầng kỹ thuật/Hạng III

Thi công XD/Giao thông (Cầu, đường bộ)/Hạng III

Khảo sát XD/Địa chất/Hạng III

Khảo sát XD/Địa hình/Hạng III

Có giá trị đến ngày: 15/9/2032

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Cao Thắng

CHỨNG CHỈ

NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

CHỨNG CHỈ

NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HCM-00062977

(Ban hành kèm theo Quyết định số 306/QĐ-SXD-QLNGĐXD ngày 28/02/2024)

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH QUỐC CƯỜNG LONG BIÊN**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: 0108873592

Ngày cấp: Đăng ký cấp lần đầu ngày 21/8/2019;

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội;

Tên người đại diện theo pháp luật:

Ông/Bà: **Trần Ngọc Xuân**

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ trụ sở chính: Số 42, Tờ 7, Ngách 2/129 Tư Đình, phường Long Biên,
quận Long Biên, Thành phố Hà Nội

Số điện thoại: 0966424962

Số fax:

Email: quoccuonglongbien@gmail.com

Website:

Phạm vi hoạt động xây dựng:

- Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất công trình: Hạng II;
- Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều): Hạng III;
- Thi công công tác xây dựng công trình dân dụng, nhà công nghiệp: Hạng III;
- Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình:
 - + Dân dụng: Hạng II;
 - + Phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều): Hạng III.

Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: 28/02/2034./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2024

TU. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG



Nguyễn Thanh Xuyên

Số: 305 /GCN-BXD

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2022

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty TNHH Quốc Cường Long Biên và Biên bản đánh giá tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 05/10/2022.

CHỨNG NHẬN:

1. Công ty TNHH Quốc Cường Long Biên

Mã số thuế: 0108873592

Địa chỉ: Số 42, tổ 7, Ngách 2/129 Tư Đình, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm vật liệu và kiểm định công trình

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 42, tổ 7, Ngách 2/129 Tư Đình, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: LAS-XD 1158

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày cấp./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Quốc Cường Long Biên;
- Sở XD Hà Nội;
- TT Thông tin (website);
- Lưu VT, Vụ KHCN&MT.

TL. BỘ TRƯỞNG

VỤ TRƯỞNG

VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG



Vũ Ngọc Anh

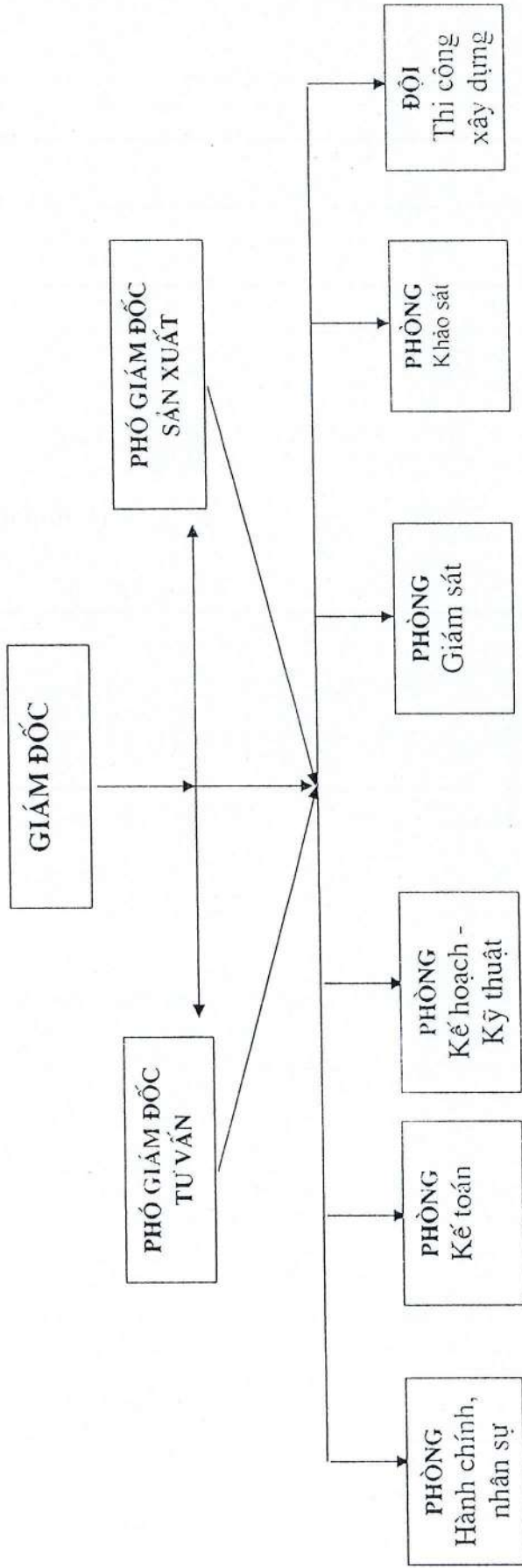
DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 1158
*(Kèm theo Giấy chứng nhận số: 305 /GCN-BXD, ngày 13 tháng 10 năm 2022
 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
THỬ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT TRONG PHÒNG		
1	Xác định khối lượng riêng (tỷ trọng)	TCVN 4195:12
2	Xác định độ ẩm và độ hút ẩm	TCVN 4196:12
3	Xác định giới hạn dẻo, giới hạn chảy	TCVN 4197:12
4	Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 4198:14
5	Xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng.	TCVN 4199:12
6	Xác định tính nén lún trong điều kiện không nở hông	TCVN 4200:12
7	Xác định độ chặt tiêu chuẩn	TCVN 4201:12; 22TCN 333-06; TCVN 12790:20
8	Xác định khối lượng thể tích (dung trọng)	TCVN 4202:12
9	Thí nghiệm sức chịu tải của đất (CBR) trong phòng thí nghiệm	22TCN 332-06; TCVN 12792:20; AASHTO T193; ASTM D1883
10	Thí nghiệm nén 1 trục có nở hông	ASTM D2166-01
11	Xác định sức chống cắt của đất bằng phương pháp cắt cánh	TCVN 8725:2012
12	Xác định hàm lượng chất hữu cơ của đất	TCVN 8726:2012
THỬ NGHIỆM TẠI HIỆN TRƯỜNG		
13	Xác định modul đàn hồi của nền đất và các lớp kết cấu áo đường bằng phương pháp tâm ép cứng	TCVN 8861:11
14	Xác định modul đàn hồi theo độ võng đàn hồi dưới bánh xe bằng cần Benkelman	TCVN 8867:11
15	Xác định mô đun biến dạng hiện trường bằng tâm ép phẳng	TCVN 9354:12
16	Cọc - PP thí nghiệm bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục	TCVN 9393:12
17	Thí nghiệm CBR hiện trường	ASTM 4429:93; TCVN 8821:11

Ghi chú (*) - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.

Dee

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY



PHẦN II

NĂNG LỰC NHÂN SỰ

**DANH SÁCH
CÁN BỘ KỸ THUẬT, CÔNG NHÂN VIÊN CỦA CÔNG TY**

TT	Cán bộ chuyên môn và kỹ thuật	Số lượng	Thâm niên công tác		
			< 5 năm	> 7 năm	> 10 năm
1	Kỹ sư xây dựng – DD, CN	1			1
2	Kỹ sư xây dựng Cầu, đường GT	5		2	3
3	Kỹ sư mỏ địa chất	3			3
4	Kỹ sư điện	1	1		
5	Kỹ sư thủy lợi	1			1
6	Cử nhân kinh tế	1		1	
	Tổng	12	1	3	7

DANH SÁCH
CÁN BỘ KỸ THUẬT, CÔNG NHÂN VIÊN CỦA CÔNG TY

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn	Kinh nghiệm (Năm)
1	Trần Ngọc Xuân	Giám đốc	Cử nhân kế toán	>8
2	Vũ Đức Độ	Phó giám đốc	Kỹ sư xây dựng Cầu đường	>15
3	Trần Văn Tình	TP Khảo sát	Kỹ sư Mỏ địa chất	>15
4	Ngô Anh Minh	Cán bộ khảo sát	Kỹ sư Mỏ địa chất	>10
5	Phạm Văn Xâm	Cán bộ khảo sát	Kỹ sư Mỏ địa chất	>10
6	Lê Trọng Bình	Giám sát viên	Kỹ sư xây dựng Cầu đường	>6
7	Tô Văn Cường	Giám sát viên, QLDA	Kỹ sư xây dựng công trình	>7
8	Trần Thanh Huân	Giám sát viên, QLDA	Kỹ sư xây dựng Cầu đường	>10
9	Đỗ Thanh Hải	Thiết kế cầu đường	Kỹ sư xây dựng công trình	>10
10	Nguyễn Thị Dung	Kỹ sư định giá	Kỹ thuật công trình xây dựng	>7
11	Nguyễn Thị Minh Hiền	Kế toán trưởng	Cử nhân kế toán	>10
12	Vũ Hồng Duy	Trưởng phòng thí nghiệm	Quản lý phòng thí nghiệm Las XD 1158	>10
13	Lê Trọng Bình	CB thí nghiệm	Kỹ sư công trình	>5
14	Nguyễn Việt Hoàng	CB thí nghiệm	Kỹ sư điện, thí nghiệm viên	>4
15	Nguyễn Thị Phương	CB thí nghiệm	TNVLXD	>10



Số hiệu bằng

Số vào sổ

A 0155676

1245/44

Chữ ký của người được cấp bằng

[Handwritten signature]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
.....**ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI**.....
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**
ngành.....*Xây dựng Cầu đường*.....
hạng.....*Giỏi*..... năm tốt nghiệp...**2008**.....

và công nhận danh hiệu

.....*Kỹ sư Xây dựng Cầu đường bộ*.....

cho.....*Đỗ Thanh Hải*.....

sinh ngày...*05/11/1985*... tại...*Hưng Yên*.....

Hà Nội, ngày...*20* tháng...*06* năm **2008**.....

Hiệu trưởng

Khoa trưởng



HIỆU TRƯỞNG

Trần Đức Hữu

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: BXD-00000546

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/QĐ-HDXD-CN ngày 28/10/2022)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người được
cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Đỗ Thanh Hải**
Ngày tháng năm sinh: **05/11/1985**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **033085002770**
Cấp ngày: **13/08/2021** tại Cục cảnh sát
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Đại học giao thông vận tải**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư xây dựng cầu đường bộ**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu - hầm)	I	từ 28/10/2022 đến 28/10/2027

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2022



TS. Hoàng Quang Nhu

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT OF
NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

in ACCOUNTING

Upon: *Ms* TRAN NGOC XUAN

Date of birth: 28 July 1992

Year of graduation: 2017

Degree classification: Good

Mode of study: Part-time

Hanoi, 24 July 2017



Reg. No: 84165

No: 007349

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

KẾ TOÁN

Cho: *Bà* TRẦN NGỌC XUÂN

Ngày sinh: 28-07-1992

Năm tốt nghiệp: 2017

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2017



GS.PS Trần Thọ Đạt

Số vào sổ cấp bằng: 84165

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE RECTOR OF

HANOI UNIVERSITY OF MINING AND GEOLOGY

has conferred

THE DEGREE OF ENGINEER

IN GEOLOGICAL ENGINEERING

Upon: *Mr Tran Van Tinh*

Date of birth: 29 December 1991

Year of graduation: 2014

Degree classification: Ordinary

Mode of study: Full-time

Hanoi, 11th August 2014

Reg. No: 54-1407

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

cấp

BẰNG KỸ SƯ

KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT

Ông Trần Văn Tinh

Cho:

Ngày sinh: 29/12/1991

Năm tốt nghiệp: 2014

Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình

Hình thức đào tạo: Chính quy

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2014



Số hiệu: 271362

Số vào sổ cấp bằng: 54-1407



PGTS Lê Hải Sơn

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: Trần Văn Tĩnh

Ngày tháng năm sinh: 29/12/1991

Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 034091004433

Cấp ngày: 03/10/2016 tại: cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư

Quốc tịch: Việt Nam

Cơ sở đào tạo: Đại học Mở - Địa chất

Hệ đào tạo: Chính quy

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kỹ thuật địa chất

NỘI DUNG ĐƯỢC PHÉP HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Khảo sát địa chất công trình	III	Từ 18/6/2019 đến 18/6/2024
2			
3			
4			
5			

Hưng Yên, ngày 18 tháng 6 năm 2019

Giám đốc Sở Xây dựng Hưng Yên



Lương Anh Tuấn

**TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI
ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ**

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: HUY-00062956

(Ban hành theo Quyết định số 30/QĐ-SXD ngày 18/6/2019)

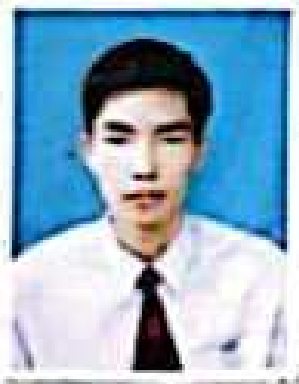
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường

Đại học Mở - Địa chất

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC



loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**

ngành *Địa chất công trình*

hạng *Rất* năm tốt nghiệp *2000*

và công nhận danh hiệu

Thầy sư

cho *Ngô Anh Minh*

sinh ngày *11-10-1978* tại *Phước Yên*

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2000

Hiệu trưởng *[Signature]*

Khoa trưởng



PGS.TSKH. *Đào Tấn*

Số hiệu bằng

II **267004**

Số vào sổ

91-798

Chữ ký của người được cấp bằng

[Signature]

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: Ngô Anh Minh

Ngày tháng năm sinh: 11/10/1978

Số CMND (hoặc hộ chiếu): 033078003091

Cấp ngày: 06/04/2018 tại Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Quốc tịch: Việt Nam

Cơ sở đào tạo: DH Mỏ - Địa chất; DH Xây dựng

Hệ đào tạo: Đại học

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư địa chất công trình;

Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp

NỘI DUNG ĐƯỢC PHÉP HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Khảo sát địa chất công trình, địa chất thủy văn	II	Từ 14/9/2018 đến 14/9/2023
2	Thiết kế Kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp	II	Từ 14/9/2018 đến 14/9/2023
3	Giám sát công tác xây dựng công trình: dân dụng; công nghiệp	II	Từ 14/9/2018 đến 14/9/2023

Hải Phòng, ngày 14 tháng 9 năm 2018

KT. GIÁM ĐỐC
PHÒNG GIÁM ĐỐC



Vũ Hữu Thành

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE RECTOR OF

HANOI UNIVERSITY OF MINING AND GEOLOGY

has conferred

THE DEGREE OF ENGINEER

IN GEOLOGICAL ENGINEERING

Upon: **Mr Tran Van Tinh**

Date of birth: **29 December 1991**

Year of graduation: **2014**

Degree classification: **Ordinary**

Mode of study: **Full-time**

Hanoi, 11th August 2014

Reg. No: **54-1407**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

cấp

BẰNG KỸ SƯ

KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT

Ông Trần Văn Tinh

Cho:

Ngày sinh: **29/12/1991**

Năm tốt nghiệp: **2014**

Xếp loại tốt nghiệp: **Trung bình**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Hà Nội, ngày **11** tháng **8** năm **2014**



Số hiệu: **271362**

Số vào sổ cấp bằng: **54-1407**



PGTS Lê Hải Sơn

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: Trần Văn Tình

Ngày tháng năm sinh: 29/12/1991

Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 034091004433

Cấp ngày: 19/12/2021 tại: Cục trưởng cục cảnh sát QLHC
về trật tự xã hội

Quốc tịch: Việt Nam

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Mỏ - Địa Chất

Hệ đào tạo: Chính Quy

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kỹ thuật địa chất

NỘI DUNG ĐƯỢC PHÉP HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Khảo sát địa chất công trình	II	Từ 01/7/2024 đến 01/7/2029
2			
3			
4			

Hưng Yên, ngày 01 tháng 7 năm 2024



Bùi Anh Tuấn

TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HUY-00062956

(Ban hành theo Quyết định số 58/QĐ-SXD ngày 01/7/2024)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VÀ TÀI

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**

ngành **Xây dựng Cầu đường**

hạng **TB. Khá** năm tốt nghiệp **2008**

và công nhận danh hiệu

Kỹ sư Địa kỹ thuật công trình

cho **Trần Tân Hiệp**

sinh ngày **17/01/1985** tại **Nam Định**

Hà Nội, ngày **10** tháng **06** năm **2008**

Hiệu trưởng

Khoa trưởng



Số hiệu bằng

A 0156579

Số vào sổ

793/44

Chữ ký của người được cấp bằng

TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HNT-00042332

(Ban hành theo Quyết định số 03/2022/QĐ-VACC ngày 28/01/2022)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người được cấp
chứng chỉ

Họ và tên: **Trần Tấn Hiệp**

Ngày tháng năm sinh: **17/01/1985**

Số CMTND (hoặc hộ chiếu) **036085007765** cấp
ngày **12/12/2017** Tại **Cục cảnh sát ĐKQL cư trú**

và **DLQG về dân cư**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Cơ sở đào tạo: **Đại học Giao thông Vận tải**

Hệ đào tạo: **Chính quy**

Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư địa kỹ thuật công
trình**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng

TT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật; Giao thông	III	Từ 28/01/2022 đến 28/01/2027

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**T/M HIỆP HỘI CÁC NHÀ THẦU
XÂY DỰNG VIỆT NAM
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN QUỐC HIỆP

**TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI
ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ**

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: HAP-00037859

Ban hành theo Quyết định số: 240/QĐ-SXD
ngày 14/9/2018

354

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Rector

Hanoi University of Mining and Geology

has conferred

THE DEGREE OF ENGINEER

Surveying and Mapping Engineering

Upon: *Mr Pham Van Xam*

Date of birth: *20 March 1988*

Year of graduation: *2014*

Degree classification: *Average good*

Mode of study: *Full-time*

Hanoi, 22 July 2014

Reg. No: **K5-0269**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Hiệu trưởng

Trường Đại học Mở - Địa chất

cấp

BẰNG KỸ SƯ

Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ

Cho: *Ông Phạm Văn Xăm*

Ngày sinh: *20/3/1988*

Năm tốt nghiệp: *2014*

Xếp loại tốt nghiệp: *Trung bình khá*

Hình thức đào tạo: *Chính quy*

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2014



Số hiệu: **141591**

Số vào sổ cấp bằng: **K5-0269**

TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: HNT-00118211

(Ban hành theo Quyết định số 07/QĐ-VACC ngày 27/04/2021)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người được cấp
chứng chỉ

Họ và tên: **Phạm Văn Xăm**

Ngày tháng năm sinh: **20/03/1988**

Số CMTND (hoặc hộ chiếu): **034088000794**

cấp ngày **16/12/2014** Tại Cục cảnh sát ĐKQL cư
trú và DLQG về dân cư

Quốc tịch: **Việt Nam**

Cơ sở đào tạo: **Đại học Mở - Địa chất**

Hệ đào tạo: **Chính quy**

Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư kỹ thuật trắc địa bản
đồ**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng

TT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Khảo sát địa hình	II	Từ 27/04/2021 đến 27/04/2026

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021
T/M HIỆP HỘI CÁC NHÀ THẦU
XÂY DỰNG VIỆT NAM
CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUỐC HIỆP

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR
PHUONG DONG UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF ENGINEER

Traffic construction engineering

Upon: *Mr. Nguyen Duc Toai*

Date of birth: 04 November 1991

Year of graduation: 2014

Degree classification: Ordinary

Mode of study: FULL - TIME

Hanoi, 09 June 2014

Reg. No: 509113042

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHƯƠNG ĐÔNG

cấp

BẰNG KỸ SU

Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông

Cho: *Ông Nguyễn Đức Toại*

Ngày sinh: 04/11/1991

Năm tốt nghiệp: 2014

Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình

Hình thức đào tạo: CHÍNH QUY

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2014



Số hiệu: 248917

Số vào sổ cấp bằng: 509113042

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
ĐÀNG LẬP
PHƯƠNG ĐÔNG
[Signature]
PGS.TS Bùi Thiện Dụ

HANOI INSTITUTE OF CADRE TRAINING AND IMPROVEMENT
VIỆN NGHIÊN CỨU ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ HÀ NỘI

Website: www.dtb.com.vn



(Chữ ký của người được cấp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ DỰ ÁN

Cấp cho Ông/Bà: **NGUYỄN ĐỨC TOẠI**

Sinh ngày: **04 - 11 - 1991**

Quê quán: **THÁI BÌNH**

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng Nghiệp vụ
Giám đốc quản lý dự án.

Thời gian học: Từ ngày **08/06/2020** đến ngày **13/06/2020**

Xếp loại: **Khá**

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2020



(Handwritten signature)

Số: **QĐ.01-14/2020/BDNV-GDQLDA**

Trần Thu Hằng

CHỨNG THỰC BAN SAO ĐƯƠNG VỚI BAN CHỈNH

Số...**7823**...Quyển số...**03**...SCT/BS

Ngày...**15**...tháng...**10**...năm **20**20****

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG AN DŨNG



AN DŨNG
CÔNG CHỨNG VIÊN
AN VĂN DŨNG

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR

UNIVERSITY OF TRANSPORT AND COMMUNICATION-CAMPUS II

confers

THE DEGREE OF BACHELOR

Upon: (Mr, Ms) **TRAN THANH HUAN**

Born on: **18th June 1987**

Major in: **Road bridge**

Ranking: **Credit**

Mode of study: **Full-time**



Serial number: **00237189**

Reference number: **4763**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI - CƠ SỞ II

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Cho: **TRẦN THANH HUÂN**

Giới tính: **Nam**

Ngày, tháng, năm sinh: **18/06/1987**

Ngành đào tạo: **Cầu đường bộ**

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2012.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Trần Đức Gửi

Số hiệu: **00237189**

Số vào sổ cấp bằng: **4763**

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người được cấp
chứng chỉ

Họ và tên: **Trần Thanh Huân**

Ngày tháng năm sinh: **18/06/1987**

Số CMTND (hoặc hộ chiếu): **034087005090** cấp
ngày **14/11/2016** Tại Cục cảnh sát quản lý hành

chính về trật tự xã hội

Quốc tịch: **Việt Nam**

Cơ sở đào tạo: **Đại học giao thông vận tải - cơ sở**

II

Hệ đào tạo: **Chính quy**

Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư cầu đường bộ**

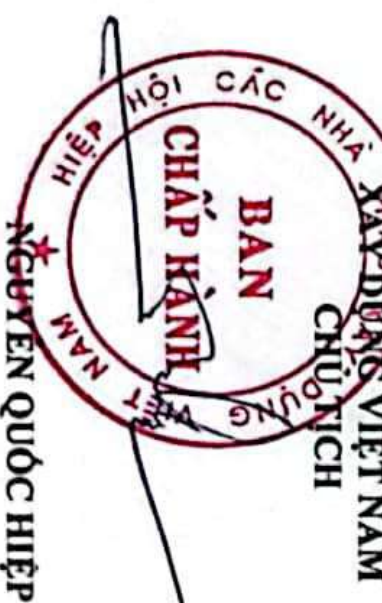
Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng

TT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	III	Từ 14/12/2021 đến 14/12/2026
2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III	Từ 14/12/2021 đến 14/12/2026

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2021

T/M HIỆP HỘI CÁC NHÀ THẦU
XÂY DỰNG VIỆT NAM

CHỦ TỊCH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-LĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
Nhạc viện Hồ Thuết Quỳn cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**
ngành **Nhạc dân**
hạng **Trung bình Kh** năm tốt nghiệp **2007**
và công nhận danh hiệu

Shai sut

cho **Lê Xuân Quang**
sinh ngày **17/10/1982** tại **Hải Dương**
Hà Nội, ngày **10** tháng **7** năm **2007**

Hiệu trưởng

Khoa trưởng



Số hiệu bằng

C 000.9481
12 SCT/B

Số vào sổ

1074/CQ/07

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày. 30-12-2020

Số chứng thực. 0000648 số.

Chữ ký của người được cấp bằng

Shai sut



PHO CHỦ TỊCH
Nguyễn Ngọc Thạch

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người được
cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Lê Xuân Quang**
Ngày tháng năm sinh: **17/10/1982**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **030082004210**
Cấp ngày: **14/3/2017** tại **Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Học viện kỹ thuật quân sự**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư xây dựng**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật		từ 31/12/2020 đến 31/12/2025

BẢN SAO

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

CHỦ TỊCH
TỔNG HỘI XÂY DỰNG VIỆT NAM



TS. Đặng Việt Dũng

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG



Số: THX-00039347

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 18-2020/QĐ-THIXDVN ngày 31/12/2020)



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bá Hoàn

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: BXD-00039347

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-HDXD-CN ngày 27/1/2021)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	1	từ 27/01/2021 đến 27/01/2026

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 1220 (Mã số: 01) CT/BS

Ngày: 05-04-2021

Họ và tên: Lê Xuân Quang
Ngày tháng năm sinh: 17/10/1982
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): 030082004210
Cấp ngày: 14/03/2017 tại Cục cảnh sát
Quốc tịch: Việt Nam
Cơ sở đào tạo: Học viện kỹ thuật quân sự
Hệ đào tạo: Chính quy
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2021

CỤC TRƯỞNG

**CỤC QUẢN LÝ
HOẠT ĐỘNG
XÂY DỰNG**

TS. Hoàng Quang Nhu

CHỦ TỊCH

Nguyễn Bá Trường Yên



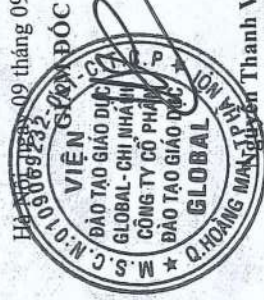
GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

Số: 2AT-09/02 – 894/GLEDU

- Họ và tên: **Lê Xuân Quang**
- Nam /Nữ : **Nam**
- Ngày, tháng, năm sinh: **17/10/1982**
- Quốc tịch: **Việt Nam** Số CMND: **030082004210**
- Chức vụ: **Cán bộ kỹ thuật** Đối tượng huấn luyện: **Nhóm 2**
- Đơn vị: **Công Ty CP Tư Vấn Xây Dựng Công Trình Thăng Long**
- Đã hoàn thành khóa huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động được tổ chức từ ngày **03/09/2020** đến ngày **08/09/2020**
- Kết quả đạt loại: **Khá**
- Giấy chứng nhận có giá trị **2** năm.

Từ ngày **09/09/2020** đến ngày **09/09/2022**

Hà Nội ngày **09** tháng **09** năm **2020**



Q. HOANG M. Nguyễn Thanh Vĩnh

NỘI DUNG HUẤN LUYỆN

- Hệ thống chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động
- Nghiệp vụ công tác an toàn, vệ sinh lao động.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 25-11-2020

Số chứng thực: **010572** Quyển số: **1 SCT/BS**



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Ngọc Thạch

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: HAD-00039347

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 92/QĐ-SXD
ngày 20 tháng 9 năm 2018)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: Lê Xuân Quang

Ngày tháng năm sinh: 17/10/1982

Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 030082004210

Cấp ngày: 14/03/2017 tại: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Quốc tịch: Việt Nam

Cơ sở đào tạo: Học Viện Kỹ Thuật Quân Sự

Hệ đào tạo: Chính quy

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng

TT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Định giá xây dựng	II	Từ : 20/9/2018
2	Quản lý dự án	II	Đến : 20/9/2023

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày **29 -11- 2019**

Số chứng chỉ: **0007805** Quyền số: **11 SCT/BS**

Hải Dương, ngày 20 tháng 9 năm 2018



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Hữu Cường

Nguyễn Hoài Long

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE RECTOR OF
NATIONAL UNIVERSITY OF CIVIL ENGINEERING

has conferred

THE DEGREE OF ENGINEER

Civil Engineering

Upon: *Mr.* TO VAN CUONG
Date of birth: 08 July 1990
Year of graduation: 2014
Degree classification: Good
Mode of study: Full - time

Hanoi, 06 March 2014

Reg. No: 240/QĐ-ĐT
06-3-2014

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG

cấp

BẰNG KỸ SƯ

Kỹ thuật công trình xây dựng

Cho: Ông TÔ VĂN CƯỜNG
Ngày sinh: 08 / 7 / 1990
Năm tốt nghiệp: 2014
Xếp loại tốt nghiệp: Khá
Hình thức đào tạo: Chính quy

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2014.



Số hiệu: 146657

Số vào sổ cấp bằng: 240/QĐ-ĐT
06-3-2014

TS. Lê Văn Thành

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **TÔ VĂN CUỒNG**

Ngày tháng năm sinh: 08/07/1990

Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 163046752

Cấp ngày: ... /... /20... tại: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Quốc tịch: Việt Nam

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học xây dựng

Hệ đào tạo: Chính quy

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng dân dụng & Công nghiệp

Nội dung được cấp phép hành nghề hoạt động xây dựng

TT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Giám sát công trình dân dụng, công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Từ 30/10/2019 đến 29/10/2024
2	Quản lý dự án	III	

Hải Dương, ngày 30 tháng 10 năm 2019

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trịnh Nam Hưng

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE RECTOR OF

THUYLOI UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF ENGINEER

Major In: Civil Engineering

Upon: **Ms. NGUYEN THI DUNG**

Date of birth: **13 October 1995**

Year of graduation: **2018**

Degree classification: **Good**

Mode of study: **Full-time**

Reg. No: **450.131.55C-TL2**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

cấp

BẰNG KỸ SƯ

Ngành đào tạo: Kỹ thuật công trình xây dựng

Cho: **Bà NGUYỄN THI DUNG**

Ngày sinh: **13/10/1995**

Năm tốt nghiệp: **2018**

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Hà Nội ngày 25 tháng 01 năm 2018



Số hiệu: **491962** GS TS NGUYỄN QUANG KIM

Số vào sổ cấp bằng: **450.131.55C-TL2**

TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HAN-00099823

Ban hành theo quyết định số: 750/QĐ-SXD ngày 23/7/2020

THÔNG TIN CÁ NHÂN



*Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ*

Họ và tên: **Nguyễn Thị Dung**

Ngày tháng năm sinh: **13/10/1995**

Số CMTND (hoặc hộ chiếu): **001195003383**

Cấp ngày: **03/6/2015** tại: **Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và
DLQG về dân cư**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Cơ sở đào tạo: **Đại học Thủy lợi**

Hệ đào tạo: **Chính quy**

Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng**

NỘI DUNG ĐƯỢC PHÉP HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Định giá xây dựng	III	Từ 23/7/2020 đến 23/7/2025

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2020

**KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Cao Thắng

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR

UNIVERSITY OF TRANSPORT TECHNOLOGY

has conferred

THE DEGREE OF ENGINEER

TRANSPORT ENGINEERING TECHNOLOGY

Upon: **Mr. NGUYEN VAN DUY**
Date of birth: 04 September 1996
Year of graduation: 2019
Degree classification: Ordinary
Mode of study: Full-time

Hanoi, 20 May 2019

Reg. No: 0004334

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI

cấp

BẰNG KỸ SƯ

CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT GIAO THÔNG

Cho: Ông Nguyễn Văn Duy
Ngày sinh: 04/09/1996
Năm tốt nghiệp: 2019
Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình
Hình thức đào tạo: Chính quy

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG



Số hiệu: **547443**

Số vào sổ cấp bằng: 0004334



PGS.TS. Đào Văn Đông

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI
INSITURE OF RESEARCH AND APPLICATION FOR
TROPICAL BUILDING MATERIALS (ITBM)



It is here by certified that:
Mr/Mrs. VU HONG DUY
Has successfully passed Training Course on
Laboratory management

In December 2019

Ref. N°: 7099-A3712B/VND-TNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ TỐT NGHIỆP

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI

CHỨNG NHẬN

Ông/Bà: **VŨ HỒNG DUY**

Ngày sinh: 29-04-1985

Thường trú: Hà Nội

Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về:
Quản lý phòng thí nghiệm

Do Viện nghiên cứu và ứng dụng Vật liệu Xây dựng Nhiệt Đới
Trường Đại Học Xây Dựng tổ chức.

Thời gian đào tạo: Tháng 12 năm 2019

Kết quả học tập: **Đạt loại khá**

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2019



PGS.TSKH. *Bach Sinh Schien*
VIỆN TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI

BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**
ngành **Xây dựng Cầu đường**
hạng **TB, KM** năm tốt nghiệp **2008**
và công nhận danh hiệu

Thầy và Ông đứng Cầu đường bộ

cho **Vũ Hồng Duy**
sinh ngày **29/04/1985** tại **Thanh Hoá**
Hà Nội ngày **10** tháng **06** năm **2008**

Hiệu trưởng
Khoa trưởng



Trần Đức Quý



Số hiệu bằng

A 0156045

Số vào sổ

1080/44

Chữ ký của người được cấp bằng



**GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN
AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG**
Số: N2HTC/2021 - 05

NỘI DUNG HUẤN LUYỆN

1. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN DUY**
2. Giới tính: **Nam** Số CMND/CCCD/HC: **152137373**
3. Ngày, tháng, năm sinh: **04/09/1996**
4. Quốc tịch: **Việt Nam** Đối tượng HL: **Nhóm II**
5. Chức vụ: **Cán bộ An toàn**
6. Đơn vị: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG
HẠ TẦNG HTCONS**
7. Đã hoàn thành khóa huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động
Được tổ chức từ ngày: **25/03/2021**
Đến ngày: **27/03/2021**
8. Kết quả đạt loại: **Giỏi**
9. Giấy chứng nhận có giá trị **02** năm
Từ ngày **29/03/2021** đến ngày **29/03/2023**

- a, Hệ thống chính sách, pháp luật về AT, VSLĐ
- b, Nghiệp vụ công tác AT, VSLĐ
- Tổ chức bộ máy, quản lý và thực hiện về AT, VSLĐ
- Xây dựng nội quy, quy chế, quy trình, biện pháp đảm bảo AT, VSLĐ
- Phân định trách nhiệm và quyền hạn
- Văn hóa an toàn trong sản xuất, kinh doanh
- Quản lý máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt
- Sơ cứu tai nạn lao động
- c, Nội dung chuyên ngành:
- Kiến thức về máy, thiết bị, vật tư, quy trình làm việc an toàn trong sản xuất, xây dựng

(Theo Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động)

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2021
Người cấp Giấy chứng nhận
TNHH
AN TOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM
GD. Phùng Hải Linh

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Căn cứ nội dung chương trình đào tạo Thử nghiệm viên ngân hàng chuyên ngành xây dựng giao thông và Bất động nghiệp vụ thử nghiệm kiểm tra chất lượng công trình giao thông được quy định tại Quyết định số: 1284/QĐ-BGTVT, ngày 8/5/2003 và công văn số: 6621/BGTVT - KHCHN, ngày 27/10/2006 của Bộ trưởng Bộ GTVT

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ GTVT

CHỨNG NHẬN

Cho ông/bà: Nguyễn Thị Phương
Sinh ngày: 04/13/1984 Quê quán thời Đức Thọ
Trình độ chuyên môn: Hệ số khoa học máy tính
(Không thuộc đối tượng được cấp chứng chỉ hành nghề)

Đã hoàn thành chương trình đào tạo ngân hàng Thử nghiệm viên chuyên ngành xây dựng công trình giao thông.

Khóa: 45 Từ ngày 14 tháng 12 năm 2009 đến ngày 24 tháng 12 năm 2009.

Kết quả đạt loại: Khá

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2009.

VIỆN TRƯỞNG



(Chữ ký của người được cấp)

Số: 19...../CN-TNV



VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI
INSTITUTE OF RESEARCH AND APPLICATION FOR
TROPICAL BUILDING MATERIALS (ITBM)



It is here by certified that
Mr/Mrs: NGUYEN VIET HOANG
Has successfully passed Training Course on
Field testers measure the earth resistance of lightning protection
systems, electrical equipment and check the integrity and bearing
capacity of piles
In November 2021

Ref. No: 6977-A2611B/VND-TNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ TỐT NGHIỆP
VIỆN TRƯỞNG

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI

CHỨNG NHẬN

Ông/Bà: NGUYỄN VIỆT HOÀNG
Ngày sinh: 26 - 07 - 1998
Thường trú: Hưng Yên

Đã hoàn thành chương trình đào tạo về:

Thí nghiệm viên hiện trường đo điện trở đất hệ thống chống sét, thiết
bị điện và kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc

Do Viện nghiên cứu và ứng dụng Vật liệu Xây dựng Nhiệt Đới
Trường Đại Học Xây Dựng tổ chức.

Thời gian đào tạo: Tháng 11 năm 2021

Kết quả học tập: Đạt loại khá.

M.S.D.N.0100521461
Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2021



Phước

VIỆN TRƯỞNG

PGS.TSKH. Bạch Đình Thiện

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI
INSITUTE OF RESEARCH AND APPLICATION FOR
TROPICAL BUILDING MATERIALS (ITBM)



It is here by certified that:
Mr/Mrs: NGUYEN VIET HOANG
Has successfully passed Training Course on
Methods for determining the mechanical and physical properties
of Asphalt Concrete and Building Materials in the laboratory and
in the field
In July 2021

Ref. No :6531-A2165B/VND-TNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ TỐT NGHIỆP
VIỆN TRƯỞNG

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI

CHỨNG NHẬN

Ông/Bà: NGUYỄN VIỆT HOÀNG

Ngày sinh: 26 - 07 - 1998

Thường trú: Hưng Yên

Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về:

Phương pháp xác định tính chất cơ - lý của Bê tông nhựa và Vật liệu
xây dựng trong phòng thí nghiệm và ngoài hiện trường

Do Viện nghiên cứu và ứng dụng Vật liệu Xây dựng Nhiệt Đới
Trường Đại Học Xây Dựng tổ chức.

Thời gian đào tạo: Tháng 07 năm 2021

Kết quả học tập:

Đạt loại khá

Hà Nội, ngày 18 tháng 07 năm 2021



Phan Văn

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN TRƯỞNG

PCS.TSKH. *Bạch Đình Thiện*

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI
INSTITUTE OF RESEARCH AND APPLICATION FOR
TROPICAL BUILDING MATERIALS (ITBM)



It is here by certified that
Mr/Mrs: NGUYEN VIET HOANG
Has successfully passed Training Course on
Methods for determining the mechanical and physical properties
of Concrete and Building Materials in the laboratory and in the
field
In March 2021

Ref. No: 6214-41848B/VND-TNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ TỐT NGHIỆP
VIỆN TRƯỞNG

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI

CHỨNG NHẬN

Ông/Bà: NGUYỄN VIỆT HOÀNG

Ngày sinh: 26 - 07 - 1998

Thường trú: Hưng Yên

Đã hoàn thành chương trình đào tạo thi nghiệm về:

Phương pháp xác định tính chất cơ - lý của Bê tông và Vật liệu xây
dựng trong phòng thí nghiệm và ngoài hiện trường

Do Viện nghiên cứu và ứng dụng Vật liệu Xây dựng Nhiệt Đới
Trường Đại Học Xây Dựng tổ chức.

Thời gian đào tạo: Tháng 03 năm 2021

Kết quả học tập: **Đạt loại khá**

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2021



Bach Dinh Thien

VIỆN TRƯỞNG

PGS.TSKH. *Bach Dinh Thien*

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI
INSTITUTE OF RESEARCH AND APPLICATION FOR
TROPICAL BUILDING MATERIALS (ITBM)



It is here by certified that:
Mr: Le Trong Binh
Has successfully passed Training Course on
Field testing Methods for Determining Physical and Mechanical Properties of Building materials
In March 2017

Ref. N^o. 62/2017/TNVL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
CHỨNG CHỈ TỐT NGHIỆP

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI

CHỨNG NHẬN

Ông: Lê Trọng Bình

Ngày sinh: 23 - 02 - 1992

Thường trú: An Ninh - Bình Lục - Hà Nam

Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về:

Phương pháp xác định tính chất cơ lý của vật liệu xây dựng trong phòng thí nghiệm và hiện trường

Do Viện nghiên cứu và ứng dụng Vật liệu Xây dựng Nhiệt Đới Trường Đại Học Xây Dựng tổ chức.

Thời gian đào tạo: Từ 08 - 01 - 2017 đến 08 - 03 - 2017

Kết quả học tập: **Đạt loại khá.**

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2017

VIỆN TRƯỞNG



VIỆN TRƯỞNG

PGS.TSKH. Bạch Đình Thiện

HANOI INSTITUTE OF CADRE TRAINING AND IMPROVEMENT
VIỆN NGHIÊN CỨU ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ THỰC NGHIỆM VIÊN
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Cấp cho Ông/ Bà: ĐÀO XUÂN THẮNG

Sinh ngày: 19 - 09 - 1985

Quê quán: HUNG YÊN

Đã hoàn thành chương trình đào tạo ngắn hạn về:
Thực nghiệm viên công trình xây dựng

Thời gian tổ chức: Tháng 10 năm: 2010.
Kết quả học tập đạt loại: Khá

(Chữ ký của người được cấp)



Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2010

VIỆN TRƯỞNG



Phó Viện Trưởng
Đào Xuân Bách

Số: QĐ 08 - C/162/2010/TNV

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI
INSITUTE OF RESEARCH AND APPLICATION FOR
TROPICAL BUILDING MATERIALS (ITBM)



It is here by certified that:
Mr/Mrs: BUI TRONG DAI
Has successfully passed Training Course on
Methods for determining the mechanical and physical properties
of Asphalt Concrete and Building Materials in the laboratory and
in the field
In July 2021

Ref. No: 6528-42162B/17ND-TNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ TỐT NGHIỆP

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI

CHỨNG NHẬN

Ông/Bà: **BUI TRONG DAI**

Ngày sinh: 30 - 07 - 1995

Thường trú: Hải Dương

Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về:

Phương pháp xác định tính chất cơ - lý của Bê tông nhựa và Vật liệu
xây dựng trong phòng thí nghiệm và ngoài hiện trường

Do Viện nghiên cứu và ứng dụng Vật liệu Xây dựng Nhiệt Đới
Trường Đại Học Xây Dựng tổ chức.

Thời gian đào tạo: Tháng 07 năm 2021

Kết quả học tập: **Đạt loại khá**

Hà Nội, ngày 18 tháng 07 năm 2021



Phan Văn

VIỆN TRƯỞNG

PGS.TSKH. *Bạch Đình Xuân*

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI
INSTITUTE OF RESEARCH AND APPLICATION FOR
TROPICAL BUILDING MATERIALS (ITBM)



It is here by certified that:
Mr./Mrs: BUI TRONG DAI
Has successfully passed Training Course on
Methods for determining the mechanical and physical properties
of Concrete and Building Materials in the laboratory and in the
field
In March 2021

Ref. No: 6217-41851B/TND-TNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ TỐT NGHIỆP
VIỆN TRƯỞNG

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI

CHỨNG NHẬN

Ông/Bà: **BUI TRONG DAI**

Ngày sinh: 30 - 07 - 1995

Thường trú: Hải Dương

Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về:

Phương pháp xác định tính chất cơ - lý của Bê tông và Vật liệu xây dựng trong phòng thí nghiệm và ngoài hiện trường

Do Viện nghiên cứu và ứng dụng Vật liệu Xây dựng Nhiệt Đới Trường Đại Học Xây Dựng tổ chức.

Thời gian đào tạo: Tháng 03 năm 2021

Kết quả học tập:

Đạt loại Khá

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2021



Phan Văn

VIỆN TRƯỞNG

PGS.TSKH. *Bạch Đình Thiện*

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI
INSTITUTE OF RESEARCH AND APPLICATION FOR
TROPICAL BUILDING MATERIALS (ITBM)



It is here by certified that
Mr/Mrs: BUI TRONG DAI
Has successfully passed Training Course on
Field testers measure the earth resistance of lightning protection
systems, electrical equipment and check the integrity and bearing
capacity of piles
In November 2021

Ref. No: 6975-A2609B/VND-TNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ TỐT NGHIỆP
VIỆN TRƯỞNG

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI

CHỨNG NHẬN

Ông/Bà: **BUI TRONG DAI**

Ngày sinh: 30 - 07 - 1995

Thường trú: Hải Dương

Đã hoàn thành chương trình đào tạo về:

Thí nghiệm viên hiện trường đo điện trở đất hệ thống chống sét, thiết
bị điện và kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc

Do Viện nghiên cứu và ứng dụng Vật liệu Xây dựng Nhiệt Đới
Trường Đại Học Xây Dựng tổ chức.

Thời gian đào tạo: Tháng 11 năm 2021

Kết quả học tập: **Đạt loại Khá**



VIỆN TRƯỞNG

PGS.TSKH. *Bach Dinh Khiem*

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI
INSTITUTE OF RESEARCH AND APPLICATION FOR
TROPICAL BUILDING MATERIALS (ITBM)



It is here by certified that:
Mr./Mrs: BUI TRONG DAI
Has successfully passed Training Course on
Laboratory manager
In November 2021

Ref: N^o. 7980-43614B/VND-QLTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ TỐT NGHIỆP
VIỆN TRƯỞNG

VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG VLXD NHIỆT ĐỚI

CHỨNG NHẬN

Ông/Bà: **BUI TRONG DAI**

Ngày sinh: 30 - 07 - 1995

Thường trú: Hải Dương

Đã hoàn thành chương trình đào tạo về:

Quản lý phòng thí nghiệm

Do Viện nghiên cứu và ứng dụng Vật liệu Xây dựng Nhiệt Đới

Trường Đại Học Xây Dựng tổ chức.

Thời gian đào tạo: Tháng 11 năm 2021

Kết quả học tập: **Đạt loại khá.**



VIỆN TRƯỞNG

PGS.TSKH. *Bách Đình Thiện*



GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN
AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG
Số: N2HTC/2021 - 03

NỘI DUNG HUẤN LUYỆN

1. Họ và tên: **NGUYỄN ĐỨC TOẠI**
2. Giới tính: **Nam** Số CMND/CCCD/HC: **034091006907**
3. Ngày, tháng, năm sinh: **04/11/1991**
4. Quốc tịch: **Việt Nam** Đối tượng HL: **Nhóm II**
5. Chức vụ: **Cán bộ An toàn**
6. Đơn vị: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG
HẠ TẦNG HTCONS**
7. Đã hoàn thành khóa huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động
- Được tổ chức từ ngày: **25/03/2021**
- Đến ngày: **27/03/2021**
8. Kết quả đạt loại: **Giỏi**
9. Giấy chứng nhận có giá trị 02 năm
- Từ ngày **29/03/2021** đến ngày **29/03/2023**

- a, Hệ thống chính sách, pháp luật về AT, VSLĐ
- b, Nghiệp vụ công tác AT, VSLĐ
- Tổ chức bộ máy, quản lý và thực hiện về AT, VSLĐ
 - Xây dựng nội quy, quy chế, quy trình, biện pháp đảm bảo AT, VSLĐ
 - Phân định trách nhiệm và quyền hạn
 - Văn hóa an toàn trong sản xuất, kinh doanh
 - Quản lý máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt
 - Sơ cứu tai nạn lao động
- c, Nội dung chuyên ngành:
- Kiến thức về máy, thiết bị, vật tư, quy trình làm việc an toàn trong sản xuất, xây dựng

(Theo Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động)

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2021

Người cấp Giấy chứng nhận

**CÔNG TY
TNHH
AN TOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM**

GD. Phùng Hải Linh

STT	Tên thiết bị	SL	ĐVT	Xuất xứ	Tình trạng
1	Máy thủy bình	2	cái	Đức	sử dụng tốt
2	Máy kinh vĩ	2	Cái	Đức	sử dụng tốt
3	Thước dây 30-50 m	2	Cỏi	Nhật	sử dụng tốt
4	Thước thộp 5 m	3	Cỏi	Trung Quốc	sử dụng tốt
5	Thước kẹp Panme	3	Cỏi	Việt Nam	sử dụng tốt
6	Thước thép	2	Cỏi	Trung Quốc	sử dụng tốt
10	Máy khoan XY-1	1	bộ	Trung Quốc	sử dụng tốt
11	Tháp khoan	1	bộ	Việt Nam	sử dụng tốt
12	Cần khoan	80	m	Trung Quốc	sử dụng tốt
13	Thiết bị lấy mẫu đất	1	bộ	Trung Quốc	sử dụng tốt
14	Máy kéo nén vạn năng 1000 KN – TQ. Hóng SX: LUDA – VỄ TÍCH	1	bộ	Trung Quốc	sử dụng tốt
15	Máy nén CBR	1	cái	Trung Quốc	sử dụng tốt
16	Cần benkeman	1	cái	Trung Quốc	sử dụng tốt
17	Bộ CBR hiện trường	1	Bộ	Trung Quốc	sử dụng tốt
18	Đồng hồ so 0-50mm; độ chia 0.01mm	2	cái	Trung Quốc	sử dụng tốt
19	Bộ đo E bằng tấm ép tĩnh	1	Bộ	Trung Quốc	sử dụng tốt
20	Kích thủy lực 200 tấn, hành trình 150mm	1	cái	Trung Quốc	sử dụng tốt
21	Bơm thủy lực	1	cái	Trung Quốc	sử dụng tốt
22	Máy nén đất Tam Liên	1	cái	Trung Quốc	sử dụng tốt
23	Máy cắt đất 2 tốc độ	1	cái	Trung Quốc	sử dụng tốt

STT	Tên thiết bị	SL	ĐVT	Xuất xứ	Tình trạng
24	Cung lực 50 KN – TQ (Code: TN105) đồng hồ chỉ thị 10x0.01 mm	1	chiếc	Trung Quốc	sử dụng tốt
25	Đồng hồ số, dải đo 10x0.01 mm – Mitutoyo – No.2118F	10	chiếc	Nhật Bản	sử dụng tốt
26	Khuôn CBR - T.TECH; Model: TS250	6	bộ	Việt Nam	sử dụng tốt
27	Đĩa phân cách - T.TECH; Model: TS252	1	chiếc	Việt Nam	sử dụng tốt
28	Bộ sàng tiêu chuẩn ĐK200 mm – TQ	42	chiếc	Trung Quốc	sử dụng tốt
29	Bộ thí nghiệm giới hạn dẻo của đất - T.TECH; Model: TS730	1	bộ	Việt Nam	sử dụng tốt
30	Tấm kính xác định giới hạn dẻo - T.TECH; Model: TS188	2	chiếc	Việt Nam	sử dụng tốt

PHẦN IV

CÁC HỢP ĐỒNG DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hung Yên, ngày 16 tháng 01 năm 2023

HỢP ĐỒNG TƯ VẤN

KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH:
XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON XÃ LIÊN PHƯƠNG

Số: 01/2023/HĐ-TVKS

GIỮA

UBND XÃ LIÊN PHƯƠNG

VÀ

CÔNG TY TNHH QUỐC CƯỜNG LONG BIÊN

PHẦN 1 - CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 21/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ nghị quyết số 45 /NQ-HĐND ngày 30 / 12 /2022 của Hội đồng nhân dân xã Liên Phương về việc phê duyệt chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án: Xây dựng trường mầm non xã Liên Phương.

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của UBND xã Liên Phương về việc phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư dự án: Xây dựng trường mầm non xã Liên Phương;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBND xã Liên Phương về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng trường mầm non xã Liên Phương;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 15/1/2023 của UBND xã Liên Phương về việc phê duyệt chỉ định đơn vị tư vấn khảo sát địa chất công trình: Xây dựng trường mầm non xã Liên Phương;

Căn cứ năng lực và nhu cầu của hai bên,

PHẦN 2 - CÁC BÊN KÝ HỢP ĐỒNG

Hôm nay, tại UBND xã Liên Phương, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

1. Chủ đầu tư (*Bên giao thầu*):

Tên giao dịch: Ủy ban nhân dân xã Liên Phương

Đại diện là: Ông Đinh Quang Thuận Chức vụ: Chủ tịch UBND xã

Địa chỉ: Xã Liên Phương- TP Hưng Yên - tỉnh Hưng Yên

Tài khoản: Mở tại Kho bạc nhà nước Hưng Yên

Điện thoại: Fax:

2. Nhà thầu (*Bên nhận thầu*):

Tên giao dịch: Công ty TNHH Quốc Cường Long Biên

Đại diện là: Bà Trần Ngọc Xuân Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số 42, Tô 7, Ngách 2/129 Tư Đình, Phường Long Biên, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0966424962

Tài khoản: 15110000875217, mở tại: BIDV- Chi nhánh Thành Đô - Hà Nội

Mã số thuế: 0108873592

Các bên thống nhất thỏa thuận như sau:

PHẦN 3 - CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

Điều 1. Các định nghĩa và diễn giải

Các từ và cụm từ trong Hợp đồng này được hiểu theo các định nghĩa và diễn giải sau đây:

1. **Chủ đầu tư** là: UBND xã Liên Phương
2. **Nhà thầu** là: Công ty TNHH Quốc Cường Long Biên
3. **Công trình** là: Xây dựng trường mầm non xã Liên Phương.
4. **Gói thầu** là: Tư vấn khảo sát địa chất xây dựng công trình: Xây dựng trường mầm non xã Liên Phương.
5. **Đại diện chủ đầu tư** là: Ông Đinh Quang Thuận - Chức vụ: *Giám đốc*.
6. **Đại diện nhà thầu** là: Bà Trần Ngọc Xuân - Chức vụ: *Giám đốc*.
7. **Nhà thầu phụ** là tổ chức hay cá nhân ký hợp đồng với nhà thầu để trực tiếp thực hiện công việc.
8. **Hợp đồng** là toàn bộ Hồ sơ Hợp đồng tư vấn xây dựng theo quy định tại Điều 2 [Hồ sơ Hợp đồng và thứ tự ưu tiên].
9. **Bên** là chủ đầu tư hoặc nhà thầu tùy theo hoàn cảnh cụ thể.
10. **Ngày được hiểu** là ngày dương lịch và tháng được hiểu là tháng dương lịch.
11. **Ngày làm việc** là ngày dương lịch, trừ ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định của pháp luật.
12. **Bất khả kháng** được định nghĩa tại Điều 18 [Rủi ro và bất khả kháng]
13. **Luật** là toàn bộ hệ thống luật pháp của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2. Hồ sơ Hợp đồng tư vấn xây dựng và thứ tự ưu tiên

1. Hồ sơ Hợp đồng bao gồm hợp đồng tư vấn xây dựng và các tài liệu tại Khoản 2 dưới đây.
2. Các tài liệu kèm theo Hợp đồng là bộ phận không tách rời của Hợp đồng tư vấn xây dựng. Các tài liệu kèm theo Hợp đồng và thứ tự ưu tiên để xử lý mâu thuẫn giữa các tài liệu bao gồm:
 - a) Quyết định phê duyệt chỉ định thầu;
 - b) Biên bản thương thảo hợp đồng;
 - c) Các tài liệu khác có liên quan.
3. Thứ tự ưu tiên áp dụng các tài liệu kèm theo hợp đồng tư vấn áp dụng theo thứ tự quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 3. Trao đổi thông tin

1. Các thông báo, chấp thuận, chứng chỉ, quyết định,... đưa ra phải bằng văn bản và được chuyển đến bên nhận bằng đường bưu điện, bằng fax, hoặc email theo địa chỉ các bên đã quy định trong Hợp đồng.
2. Trường hợp bên nào thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo cho bên kia để đảm bảo việc trao đổi thông tin. Nếu bên thay đổi địa chỉ mà không thông báo cho bên kia thì phải chịu mọi hậu quả do việc thay đổi địa chỉ mà không thông báo.

Điều 4. Luật áp dụng và ngôn ngữ sử dụng trong Hợp đồng

1. Hợp đồng này chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật của Việt Nam.
2. Ngôn ngữ của Hợp đồng này được thể hiện bằng tiếng Việt.

Điều 5. Nội dung, khối lượng công việc và sản phẩm của hợp đồng tư vấn

1. Nội dung công việc khảo sát xây dựng bao gồm:

a) Lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng theo quy định hiện hành.

b) Thu thập và phân tích số liệu, tài liệu đã có.

c) Khảo sát ngoài hiện trường.

d) Thực hiện đo vẽ hiện trạng công trình.

đ) Khoan, lấy mẫu, thí nghiệm, xác định tính chất cơ lý, hóa học của đất, đá, nước

e) Xử lý số liệu và lập báo cáo kết quả khảo sát xây dựng.

g) Các công việc khảo sát xây dựng khác.

2. Nội dung công việc lập báo cáo nghiên cứu khả thi công trình bao gồm:

a) Nghiên cứu nhiệm vụ lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

b) Nghiên cứu hồ sơ tài liệu đã có liên quan đến lập báo cáo nghiên cứu khả thi của hợp đồng.

c) Khảo sát địa điểm công trình, điều tra, thu thập số liệu về tự nhiên, xã hội, kinh tế, môi trường phục vụ lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

d) Lập báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định hiện hành của Luật Xây dựng.

đ) Sửa đổi, hoàn thiện báo cáo nghiên cứu khả thi sau khi có ý kiến của cơ quan thẩm định công trình, thẩm định thiết kế cơ sở (nếu có).

3. Sản phẩm của hợp đồng tư vấn bao gồm:

a) Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng theo quy định hiện hành.

b) Các bản vẽ hiện trạng công trình xây dựng, các mặt cắt địa hình, mặt cắt địa chất.

c) Thiết kế cơ sở.

d) Các nội dung khác của báo cáo nghiên cứu khả thi trong đó bao gồm tổng mức đầu tư xây dựng công trình.

đ) Các phụ lục (nếu có).

Điều 6. Yêu cầu về chất lượng, số lượng sản phẩm tư vấn xây dựng

1. Chất lượng sản phẩm tư vấn xây dựng phải phù hợp với nội dung hợp đồng tư vấn xây dựng đã ký kết giữa các bên; đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý công trình đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho hợp đồng tư vấn xây dựng. Những sai sót trong sản phẩm của hợp đồng tư vấn xây dựng phải được bên nhận thầu hoàn chỉnh theo đúng các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng tư vấn xây dựng.

2. Số lượng hồ sơ sản phẩm tư vấn xây dựng của Hợp đồng là 08 bộ.

Điều 7. Nghiệm thu sản phẩm tư vấn xây dựng

1. Căn cứ nghiệm thu sản phẩm của hợp đồng tư vấn xây dựng:

a) Hợp đồng tư vấn xây dựng đã ký kết giữa các bên.

b) Nhiệm vụ và phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng được duyệt; Nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi được duyệt.

c) Hồ sơ báo cáo kết quả khảo sát xây dựng; Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi.

d) Quy định của pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng cho hợp đồng tư vấn xây dựng.

2. Biên bản nghiệm thu sản phẩm của hợp đồng tư vấn xây dựng phải ghi rõ những sản phẩm đã đủ điều kiện nghiệm thu và những nội dung cần phải hoàn thiện (nếu có).

Điều 8. Thời gian và tiến độ thực hiện Hợp đồng tư vấn

1. Tiến độ thực hiện Hợp đồng là **15 ngày** kể từ ngày bàn giao mặt bằng, bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ (*thời gian trên không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt và các trường hợp bất khả kháng*).

2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp nhà thầu hoặc chủ đầu tư gặp khó khăn dẫn đến chậm trễ thời gian thực hiện Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết, đồng thời nêu rõ lý do cùng thời gian dự tính kéo dài. Sau khi nhận được thông báo kéo dài thời gian của một bên, bên kia sẽ nghiên cứu xem xét. Trường hợp chấp thuận gia hạn hợp đồng, các bên sẽ thương thảo và ký kết Phụ lục bổ sung Hợp đồng.

3. Việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng không được phép làm tăng giá hợp đồng nếu việc chậm trễ do lỗi của nhà thầu.

Điều 9. Giá hợp đồng, thanh toán và hình thức hợp đồng

1. Giá hợp đồng

a) Giá hợp đồng: **485.986.000 đồng** (*Bốn trăm tám mươi lăm triệu, chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng*).

(*Giá trị thanh quyết toán hợp đồng căn cứ giá trị được cấp có thẩm quyền phê duyệt*).

b) Điều chỉnh giá hợp đồng thực hiện theo Điều 10 [Điều chỉnh hợp đồng].

2. Nội dung của giá Hợp đồng

- Chi phí vật liệu, chi phí nhân công, chi phí máy thi công, chi phí chung, chi phí lán trại, chi phí lập phương án và báo cáo kết quả khảo sát, chi phí di chuyển lực lượng khảo sát, thu nhập chịu thuế tính trước và thuế giá trị gia tăng.

- Chi phí chuyên gia (tiền lương và các chi phí liên quan), chi phí vật tư vật liệu, máy móc, chi phí quản lý, chi phí bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, thu nhập chịu thuế tính trước và thuế giá trị gia tăng.

- Chi phí cần thiết cho việc hoàn chỉnh sản phẩm tư vấn xây dựng sau các cuộc họp, báo cáo, kết quả thẩm định, phê duyệt.

- Chi phí đi thực địa.

- Chi phí đi lại khi tham gia vào quá trình nghiệm thu theo yêu cầu của bên giao thầu.

- Chi phí giám sát tác giá.

- Chi phí cho các cuộc họp, báo cáo.

- Chi phí khác có liên quan.

c) Giá hợp đồng tư vấn xây dựng không bao gồm:

- Chi phí thẩm tra, phê duyệt sản phẩm của hợp đồng tư vấn.

- Chi phí khác mà các bên thỏa thuận không bao gồm trong giá hợp đồng.

3. Tiến độ thanh toán

Việc thanh toán phụ thuộc vào kế hoạch vốn của Chủ đầu tư được bố trí cho Công trình.

4. Hồ sơ thanh toán và tạm ứng theo quy định.

5. Đồng tiền thanh toán là đồng tiền Việt Nam.

6. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Điều 10. Điều chỉnh hợp đồng

1. Điều chỉnh khối lượng công việc

a) Trường hợp chủ đầu tư có yêu cầu thay đổi phạm vi công việc (tăng, giảm) trong Hợp đồng thì đối với khối lượng công việc này các bên thỏa thuận điều chỉnh tương ứng.

b) Đối với khối lượng phát sinh ngoài phạm vi hợp đồng tư vấn xây dựng đã ký kết mà chưa có đơn giá trong hợp đồng thì được xác định trên cơ sở thỏa thuận hợp đồng và quy định pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng Công trình. Các bên phải ký kết phụ lục hợp đồng làm cơ sở cho việc thanh toán, quyết toán hợp đồng.

2. Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng

a) Trường hợp thời hạn hoàn thành công việc tư vấn chậm so với tiến độ công việc của Hợp đồng do lỗi của nhà thầu thì nhà thầu phải có giải pháp khắc phục để bảo đảm tiến độ hợp đồng. Nếu tiến độ thực hiện hợp đồng bị kéo dài so với tiến độ hợp đồng đã ký thì nhà thầu phải kiến nghị chủ đầu tư gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng. Trường hợp phát sinh chi phí thì nhà thầu phải khắc phục bằng chi phí của mình. Nếu gây thiệt hại cho chủ đầu tư thì nhà thầu phải bồi thường.

b) Trường hợp thời hạn hoàn thành hợp đồng tư vấn chậm so với tiến độ của Hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư thì chủ đầu tư phải gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng. Trường hợp gây thiệt hại cho nhà thầu thì phải bồi thường.

3. Điều chỉnh giá hợp đồng: Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn về điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng của Bộ Xây dựng.

4. Điều chỉnh các nội dung khác của Hợp đồng này thì các bên thống nhất điều chỉnh trên cơ sở các thỏa thuận trong Hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 11. Bảo đảm thực hiện hợp đồng và bảo lãnh tạm ứng hợp đồng

1. Bảo đảm thực hiện hợp đồng: Hợp đồng này không áp dụng.

2. Bảo lãnh tạm ứng hợp đồng thực hiện theo quy định.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu tư vấn

1. Quyền của nhà thầu tư vấn:

- a) Yêu cầu chủ đầu tư cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ tư vấn.
- b) Được đề xuất thay đổi điều kiện cung cấp dịch vụ tư vấn vì lợi ích của chủ đầu tư hoặc khi phát hiện các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm tư vấn.
- c) Từ chối thực hiện công việc không hợp lý ngoài phạm vi hợp đồng và những yêu cầu trái pháp luật của chủ đầu tư.
- d) Được đảm bảo quyền tác giả theo quy định của pháp luật (đối với sản phẩm tư vấn có quyền tác giả).
- đ) Được quyền yêu cầu bên giao thầu thanh toán đúng hạn, yêu cầu thanh toán các khoản lãi vay do chậm thanh toán theo quy định.

2. Nghĩa vụ của nhà thầu tư vấn:

- a) Hoàn thành công việc đúng tiến độ, chất lượng theo thỏa thuận trong hợp đồng.
- b) Bảo quản và giao lại cho chủ đầu tư những tài liệu và phương tiện làm việc do chủ đầu tư cung cấp theo hợp đồng sau khi hoàn thành công việc (nếu có).
- c) Thông báo ngay bằng văn bản cho chủ đầu tư về những thông tin, tài liệu không đầy đủ, phương tiện làm việc không đảm bảo chất lượng để hoàn thành công việc.
- d) Giữ bí mật thông tin liên quan đến dịch vụ tư vấn mà hợp đồng và pháp luật có quy định.
- đ) Thu thập các thông tin cần thiết để phục vụ cho công việc của hợp đồng:
Nhà thầu tư vấn phải thu thập các thông tin liên quan đến các vấn đề có thể ảnh hưởng đến tiến độ, giá hợp đồng hoặc trách nhiệm của bên nhận thầu theo hợp đồng, hoặc các rủi ro có thể phát sinh cho bên nhận thầu trong việc thực hiện công việc tư vấn xây dựng được quy định trong hợp đồng.
Trường hợp lỗi trong việc thu thập thông tin, hoặc bất kỳ vấn đề nào khác của nhà thầu tư vấn để hoàn thành công việc tư vấn xây dựng theo các điều khoản được quy định trong hợp đồng thì bên nhận thầu phải chịu trách nhiệm.
- e) Thực hiện công việc đúng pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho hợp đồng và đảm bảo rằng tư vấn phụ (nếu có), nhân lực của tư vấn và tư vấn phụ sẽ luôn tuân thủ luật pháp.
- g) Nộp cho chủ đầu tư các báo cáo và các tài liệu với số lượng và thời gian quy định trong hợp đồng. Nhà thầu tư vấn thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc tư vấn xây dựng có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện.
- h) Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của công việc tư vấn xây dựng trong các buổi họp trình duyệt của các cấp có thẩm quyền do chủ đầu tư tổ chức.
- i) Sản phẩm tư vấn xây dựng phải được thực hiện bởi các chuyên gia có đủ điều kiện năng lực hành nghề theo quy định của pháp luật. Nhà thầu tư vấn phải sắp xếp, bố trí nhân lực của mình hoặc của nhà thầu phụ có kinh nghiệm và năng

lực cần thiết như danh sách đã được chủ đầu tư phê duyệt để thực hiện công việc tư vấn xây dựng.

k) Cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm theo yêu cầu của chủ đầu tư cho tới ngày nghiệm thu sản phẩm tư vấn xây dựng.

l) Cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp, báo cáo, thẩm định,... với số lượng theo đúng thỏa thuận của hợp đồng tư vấn xây dựng đã ký kết.

m) Tuân thủ các yêu cầu và hướng dẫn của chủ đầu tư, trừ những hướng dẫn hoặc yêu cầu trái với luật pháp hoặc không thể thực hiện được.

n) Bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra khi thực hiện không đúng nội dung hợp đồng tư vấn xây dựng đã ký kết.

Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư

1. Quyền của chủ đầu tư:

a) Được quyền sở hữu và sử dụng sản phẩm tư vấn xây dựng theo hợp đồng.

b) Từ chối nghiệm thu sản phẩm tư vấn xây dựng không đạt chất lượng theo hợp đồng.

c) Kiểm tra chất lượng công việc của nhà thầu tư vấn nhưng không làm cản trở hoạt động bình thường của nhà thầu tư vấn.

d) Yêu cầu sửa đổi, bổ sung sản phẩm tư vấn không đảm bảo chất lượng theo thỏa thuận hợp đồng

đ) Yêu cầu bên nhận thầu thay đổi cá nhân tư vấn không đáp ứng được yêu cầu năng lực theo quy định.

2. Nghĩa vụ của chủ đầu tư:

a) Cung cấp cho nhà thầu tư vấn thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng (nếu có).

b) Bảo đảm quyền tác giả đối với sản phẩm tư vấn có quyền tác giả theo hợp đồng.

c) Giải quyết kiến nghị của nhà thầu tư vấn theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng đúng thời hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

d) Thanh toán đầy đủ cho nhà thầu tư vấn theo đúng tiến độ thanh toán đã thỏa thuận trong hợp đồng.

đ) Hướng dẫn nhà thầu tư vấn về những nội dung liên quan đến công trình; Tạo điều kiện để bên nhận thầu được tiếp cận với Công trình, thực địa.

e) Cử người có năng lực phù hợp để làm việc với nhà thầu tư vấn.

g) Tạo điều kiện cho bên nhận thầu thực hiện công việc tư vấn xây dựng.

h) Chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp. Bồi thường thiệt hại cho nhà thầu tư vấn nếu bên giao thầu cung cấp thông tin không chính xác, không đầy đủ theo quy định của hợp đồng.

Điều 14. Nhà thầu phụ

Không áp dụng Nhà thầu phụ cho hợp đồng này.

Điều 15. Nhân lực của nhà thầu

1. Nhân lực của nhà thầu phải đủ điều kiện năng lực, có chứng chỉ hành nghề theo quy định, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp về nghề nghiệp, công việc của họ và phù hợp với quy định về điều kiện năng lực trong pháp luật xây dựng.

2. Chức danh, công việc thực hiện, trình độ và thời gian dự kiến tham gia thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng. Trường hợp thay đổi nhân sự, nhà thầu phải trình bày lý do, đồng thời cung cấp lý lịch của người thay thế cho chủ đầu tư, người thay thế phải có trình độ tương đương hoặc cao hơn người bị thay thế. Nếu chủ đầu tư không có ý kiến về nhân sự thay thế trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của nhà thầu thì nhân sự đó coi như được chủ đầu tư chấp thuận.

3. Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu thay thế nhân sự nếu người đó không đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không đúng với hồ sơ nhân sự trong hợp đồng. Trong trường hợp này, nhà thầu phải gửi văn bản thông báo cho chủ đầu tư trong vòng... ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của chủ đầu tư về việc thay đổi nhân sự. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, mọi chi phí phát sinh do thay đổi nhân sự do nhà thầu chịu. Mức thù lao cho nhân sự thay thế không vượt mức thù lao cho người bị thay thế.

4. Nhà thầu có thể điều chỉnh thời gian làm việc của nhân sự nếu cần thiết nhưng không làm tăng giá hợp đồng. Những điều chỉnh khác chỉ được thực hiện khi được chủ đầu tư chấp thuận.

5. Nhà thầu tổ chức thực hiện công việc theo tiến độ đã thỏa thuận. Giờ làm việc, làm việc ngoài giờ, thời gian làm việc, ngày nghỉ... thực hiện theo Bộ Luật Lao động. Nhà thầu không được tính thêm chi phí làm ngoài giờ (giá hợp đồng đã bao gồm chi phí làm ngoài giờ).

Điều 16. Bản quyền và quyền sử dụng tài liệu

Nhà thầu sẽ giữ bản quyền công việc tư vấn do mình thực hiện. Chủ đầu tư được toàn quyền sử dụng các tài liệu này để phục vụ công việc quy định trong Hợp đồng mà không cần phải xin phép nhà thầu.

Nhà thầu phải cam kết rằng sản phẩm tư vấn do nhà thầu thực hiện và cung cấp cho chủ đầu tư không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào.

Chủ đầu tư sẽ không, chịu trách nhiệm hoặc hậu quả nào từ việc khiếu nại sản phẩm tư vấn theo Hợp đồng này đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay bên thứ ba nào khác.

Điều 17. Bảo hiểm

Nhà thầu phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định.

Điều 18. Rủi ro và bất khả kháng

1. Bất khả kháng khác trong hoạt động tư vấn xây dựng bao gồm các sự kiện sau: Khi thực hiện hợp đồng tư vấn xây dựng gặp hang caster, cổ vật, khảo cổ, túi bùn mà khi ký hợp đồng các bên chưa lường hết được.

2. Trách nhiệm của các bên đối với rủi ro:

a) Đối với những rủi ro đã tính trong giá hợp đồng thì khi rủi ro xảy ra bên nhận thầu phải chịu trách nhiệm bằng kinh phí của mình.

b) Đối với những rủi ro đã được mua bảo hiểm thì chi phí khắc phục hậu quả các rủi ro này do đơn vị bảo hiểm chi trả và không được tính vào giá hợp đồng.

c) Bên nhận thầu phải bồi thường và gánh chịu những tổn hại cho bên giao thầu đối với các hỏng hóc, mất mát và các chi phí (bao gồm phí và các chi phí pháp lý) có liên quan do lỗi của mình gây ra.

d) Bên giao thầu phải bồi thường những tổn hại cho bên nhận thầu đối với các thiệt hại, mất mát và chi phí (bao gồm phí và các chi phí pháp lý) liên quan do lỗi của mình gây ra,

3. Thông báo về bất khả kháng:

a) Khi một bên gặp tình trạng bất khả kháng thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trong thời gian sớm nhất, trong thông báo phải nêu rõ các nghĩa vụ, công việc liên quan đến hậu quả của bất khả kháng.

b) Bên thông báo được miễn thực hiện công việc thuộc trách nhiệm của mình trong thời gian xảy ra bất khả kháng ảnh hưởng đến công việc theo nghĩa vụ hợp đồng.

4. Trách nhiệm của các bên đối với bất khả kháng

a) Nếu bên nhận thầu bị cản trở thực hiện nhiệm vụ của mình theo hợp đồng do bất khả kháng mà đã thông báo theo các điều khoản của hợp đồng dẫn đến chậm thực hiện công việc và phát sinh chi phí do bất khả kháng, bên nhận thầu sẽ có quyền đề nghị xử lý như sau:

- Được kéo dài thời gian do sự chậm trễ theo quy định của Hợp đồng (gia hạn thời gian hoàn thành).

- Được thanh toán các chi phí phát sinh theo các điều khoản quy định trong hợp đồng.

b) Bên giao thầu phải xem xét quyết định các đề nghị của bên nhận thầu.

c) Việc xử lý hậu quả bất khả kháng không áp dụng đối với các nghĩa vụ thanh toán tiền của bất cứ bên nào cho bên kia theo hợp đồng.

5. Chấm dứt hợp đồng do bất khả kháng, thanh toán, hết trách nhiệm

a) Nếu việc thực hiện các công việc của hợp đồng bị dừng do bất khả kháng đã được thông báo theo quy định của hợp đồng trong khoảng thời gian mà tổng số ngày bị dừng lớn hơn số ngày do bất khả kháng đã được thông báo, thì một trong hai bên có quyền gửi thông báo chấm dứt hợp đồng cho bên kia.

b) Đối với trường hợp chấm dứt này, bên giao thầu sẽ phải thanh toán cho bên nhận thầu các khoản thanh toán cho bất kỳ công việc nào đã được thực hiện mà giá đã được nêu trong hợp đồng.

Điều 19. Tạm ngừng công việc trong hợp đồng

1. Tạm ngừng công việc bởi chủ đầu tư

Nếu nhà thầu không thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng, chủ đầu tư có thể ra thông báo tạm ngừng toàn bộ hoặc một phần công việc của nhà thầu, chủ đầu tư phải nêu rõ phần lỗi của nhà thầu và yêu cầu nhà thầu phải thực hiện và sửa chữa

các sai sót trong khoảng thời gian hợp lý cụ thể, đồng thời nhà thầu phải bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư do tạm ngừng công việc.

2. Tạm ngừng công việc bởi nhà thầu

a) Nếu chủ đầu tư không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng, không thanh toán theo các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng này, sau khi thông báo cho chủ đầu tư, nhà thầu có thể sẽ tạm ngừng công việc (hoặc giảm tỷ lệ công việc).

b) Sau khi chủ đầu tư thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng, nhà thầu phải tiếp tục tiến hành công việc bình thường ngay khi có thể được.

c) Nếu các chi phí phát sinh là hậu quả của việc tạm ngừng công việc (hoặc do giảm tỷ lệ công việc) theo khoản này, nhà thầu phải thông báo cho chủ đầu tư để xem xét. Sau khi nhận được thông báo, chủ đầu tư xem xét và có ý kiến về các vấn đề đã nêu.

3. Trước khi tạm ngừng thực hiện công việc trong Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do tạm ngừng công việc thực hiện. Hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết để tiếp tục thực hiện Hợp đồng.

Điều 20. Chấm dứt hợp đồng

1. Chấm dứt Hợp đồng bởi chủ đầu tư

Chủ đầu tư có thể chấm dứt Hợp đồng, sau 30 ngày kể từ ngày gửi văn bản kết thúc Hợp đồng đến nhà thầu. Chủ đầu tư sẽ được quyền chấm dứt Hợp đồng nếu:

a) Nhà thầu không sửa chữa được sai sót nghiêm trọng mà nhà thầu không thể khắc phục được trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình trong vòng 20 ngày mà chủ đầu tư có thể chấp nhận được kể từ ngày nhận được thông báo của chủ đầu tư về sai sót đó.

b) Nhà thầu không có lý do chính đáng mà không tiếp tục thực hiện công việc theo Điều 8 [Thời gian và tiến độ thực hiện Hợp đồng], hoặc 45 ngày liên tục không thực hiện công việc theo Hợp đồng.

c) Chuyển nhượng Hợp đồng mà không có sự thỏa thuận của chủ đầu tư.

d) Nhà thầu bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được ủy quyền hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra (theo các Luật được áp dụng) có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này.

đ) Nhà thầu từ chối không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử tại Điều 22 [Khiếu nại và giải quyết tranh chấp].

e) Nhà thầu cố ý trình chủ đầu tư các tài liệu không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của chủ đầu tư.

g) Trường hợp bất khả kháng quy định tại Điều 18 [Rủi ro và bất khả kháng].

Sau khi chấm dứt Hợp đồng, chủ đầu tư có thể thuê các nhà thầu khác thực hiện tiếp công việc tư vấn. Chủ đầu tư và các nhà thầu này có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào đã có.

2. Chấm dứt hợp đồng bởi nhà thầu

Nhà thầu có thể chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản trước cho chủ đầu tư tối thiểu là 30 ngày trong các trường hợp sau đây:

- a) Sau 45 ngày liên tục công việc bị ngừng do lỗi của chủ đầu tư.
- b) Chủ đầu tư không thanh toán cho nhà thầu theo hợp đồng và không thuộc đối tượng tranh chấp theo Điều 22 [Khiếu nại và giải quyết tranh chấp] sau khi chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.
- c) Chủ đầu tư không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử tại Điều 22 [Khiếu nại và giải quyết tranh chấp].
- d) Chủ đầu tư bị phá sản, vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản phải điều đình với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự điều hành của người được ủy thác hoặc người đại diện cho quyền lợi của chủ nợ hoặc nếu đã có hành động hoặc sự kiện nào đó xảy ra (theo các Luật hiện hành) có tác dụng tương tự tới các hành động hoặc sự kiện đó.

3. Khi chấm dứt hợp đồng, thì các quyền và nghĩa vụ của các bên sẽ chấm dứt trừ điều khoản về giải quyết tranh chấp.

4. Khi một trong hai bên chấm dứt hợp đồng, thì ngay khi gửi hay nhận văn bản chấm dứt hợp đồng, nhà thầu sẽ thực hiện các bước cần thiết để kết thúc công việc tư vấn một cách nhanh chóng và cố gắng để giảm tối đa mức chi phí.

5. Thanh toán khi chấm dứt hợp đồng: Việc thanh toán thực hiện theo Điều 9 [Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán] cho các công việc đã thực hiện trước ngày chấm dứt có hiệu lực (bao gồm chi phí chuyên gia, chi phí mua sắm thiết bị, các chi phí khác...).

Điều 21. Thương, phạt và trách nhiệm do vi phạm Hợp đồng

1. Thương hợp đồng: Không áp dụng.

2. Phạt vi phạm hợp đồng

Đối với nhà thầu: Nếu chậm tiến độ thực hiện hợp đồng 10 ngày thì phạt 5 % giá hợp đồng cho 10 ngày chậm nhưng tổng số tiền phạt không quá 12% giá trị hợp đồng bị vi phạm.

Điều 22. Khiếu nại và giải quyết tranh chấp

1. Khi một bên phát hiện bên kia thực hiện không đúng hoặc không thực hiện nghĩa vụ theo đúng Hợp đồng thì có quyền yêu cầu bên kia thực hiện theo đúng nội dung Hợp đồng đã ký kết. Khi đó bên phát hiện có quyền khiếu nại bên kia về nội dung này. Bên kia phải đưa ra các căn cứ, dẫn chứng cụ thể để làm sáng tỏ nội dung khiếu nại trong vòng 07 ngày. Nếu những các căn cứ, dẫn chứng không hợp lý thì phải chấp thuận những khiếu nại của bên kia.

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát hiện những nội dung không phù hợp với hợp đồng đã ký, bên phát hiện phải thông báo ngay cho bên kia về những nội dung đó và khiếu nại về các nội dung này. Ngoài khoảng thời gian này nếu không bên nào có khiếu nại thì các bên phải thực hiện theo đúng những thỏa thuận đã ký.

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, bên nhận được khiếu nại phải chấp thuận với những khiếu nại đó hoặc phải đưa ra những căn cứ, dẫn chứng

về những nội dung cho rằng việc khiếu nại của bên kia là không phù hợp với hợp đồng đã ký. Ngoài khoảng thời gian này nếu bên nhận được khiếu nại không có ý kiến thì coi như đã chấp thuận với những nội dung khiếu nại do bên kia đưa ra.

2. Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các bên sẽ cố gắng thương lượng để giải quyết bằng biện pháp hòa giải.

Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Trọng tài để xử lý tranh chấp theo các quy tắc của Việt Nam (hoặc Tòa án Nhân dân) theo quy định của pháp luật. Quyết định của Trọng tài (hoặc Tòa án Nhân dân) là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.

3. Hợp đồng bị vô hiệu, chấm dứt không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản về giải quyết tranh chấp.

Điều 23. Quyết toán và thanh lý Hợp đồng

Căn cứ vào giá trị quyết toán công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hai bên tiến hành làm thủ tục thanh lý hợp đồng.

Điều 24. Điều khoản chung

Các bên đồng ý với tất cả các điều khoản, quy định và điều kiện của Hợp đồng này. Không có cơ quan nào hoặc đại diện của bên nào có quyền đưa ra tuyên bố, trình bày, hứa hẹn hoặc thỏa thuận nào mà không được nêu ra trong Hợp đồng; Không bên nào bị ràng buộc hoặc có trách nhiệm trước các điều đó.

Các bên cam kết thực hiện một cách trung thực, công bằng và đảm bảo để thực hiện theo Mục tiêu của Hợp đồng.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này bao gồm 13 trang được lập thành 06 bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 04 bản. Bên B giữ 02 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
CHỦ TỊCH UBND XÃ



ĐINH QUANG THUẬN

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



TRẦN NGỌC XUÂN